

Số: 1207 /TB -STP

Ninh Thuận, ngày 26 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 Đơn vị được thông báo: Văn phòng Sở Tư pháp Mã chương:414

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 26/02/2023 giữa Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận và Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;

Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí

- | | |
|---------------------------------|-------------------|
| - Tổng số thu trong năm: | 785.672.000 đồng. |
| - Số nộp ngân sách nhà nước: | 374.554.200 đồng. |
| - Số phí được khấu trừ, để lại: | 1.500.000 đồng. |

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2a đính kèm)

b) Quyết toán chi ngân sách:

- | | |
|---|---------------------|
| - Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: | 1.277.117.893 đồng. |
| - Dự toán được giao trong năm: | 7.997.846.000 đồng. |

Trong đó:

- | | |
|--|---------------------|
| + Dự toán giao đầu năm: | 7.315.690.000 đồng. |
| + Dự toán bổ sung trong năm: | 682.156.000 đồng. |
| - Kinh phí thực nhận trong năm: | 8.706.025.153 đồng. |
| - Kinh phí quyết toán: | 8.706.025.153 đồng. |
| - Kinh phí bị huỷ: | 58.579.428 đồng. |
| - Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: | 510.359.312 đồng. |
| + Kinh phí đã nhận: | 0 đồng. |
| + Kinh phí còn dư ở Kho bạc: | 510.359.312 đồng. |
- (Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2c đính kèm)

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

- Đơn vị thực hiện quyết toán chi ngân sách khớp đúng theo dự toán phân bổ đầu năm 2023.

- Đối với số dự toán hủy tại kho bạc Nhà nước: 58.579.428 đồng, cụ thể như sau:

+ *Kinh phí đi công tác của các phòng nghiệp vụ tiết kiệm: 59.875 đồng.*
+ *Kinh phí mua văn phòng phẩm và sửa chữa máy móc các phòng nghiệp vụ tiết kiệm: 7431.580 đồng.*

+ *Kinh phí Hội nghị và thông tin tuyên truyền tiết kiệm: 11.515.170 đồng.*
+ *Kinh phí Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tiết kiệm: 1.520.000 đồng.*

+ *Kinh phí nghiệp vụ xây dựng, góp ý thẩm định văn bản tiết kiệm: 7.550.000 đồng*

+ *Kinh phí của Hội đồng Phổ biến GDPL tỉnh tiết kiệm: 3.211.500 đồng.*

+ *Kinh phí nghiệp vụ thanh tra tiết kiệm: 183.000 đồng.*

+ *Kinh phí phòng cháy chữa cháy tiết kiệm: 193.841 đồng*

+ *Kinh phí thực hiện đề án 06 số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh: 16.930.619 đồng.*

+ *Kinh phí đầu tư, nâng cấp phát triển phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực tiết kiệm: 780.255 đồng*

+ *Kinh phí mua sắm tài sản (mua sắm tập trung) tiết kiệm: 3.084.000 đồng.*

+ *Kinh phí Đảng tiết kiệm: 6.110.040 đồng.*

+ *Kinh phí ISO tiết kiệm: 4.548 đồng*

+ *Kinh phí CTMTQG: 5.000 đồng.*

- Đối với khoản thu phí, lệ phí: Văn phòng Sở Tư pháp thực hiện đúng chế độ thu -nộp- trích để lại sử dụng theo quy định.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ: Đơn vị không có hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ.

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

1.1. Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán:

- Đơn vị nộp báo cáo quyết toán ngày 25/2/2024, đúng thời gian theo quy định tại Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: Đầy đủ

1.2. Về chấp hành các quy định của Nhà nước: hạch toán các khoản thu, chi theo đúng mục lục ngân sách Nhà nước và niên độ ngân sách; khớp đúng

giữa số liệu trong sổ kế toán và báo cáo quyết toán với chứng từ và với số liệu xác nhận của kho bạc Nhà nước.

- Về lập, phân bổ và giao dự toán; về mua sắm, sửa chữa tài sản; quản lý và sử dụng tài sản; chế độ thu, nộp ngân sách nhà nước; chế độ chi tiêu; hạch toán thu, chi, mục lục ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

1.3. Về sổ kế toán:

Đơn vị lập sổ và báo cáo quyết toán năm 2023 theo đúng quy định về sổ kế toán tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

2. Kiến nghị: không

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Hiếu